



Số: 1703/SCIEC - CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2022.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN SCIE&C

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Fax : 02433 868 243

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Chính Đại - Giám đốc công ty

Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Fax : 02433 868 243

Loại thông in công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 17/03/2022, Hội đồng quản trị Công ty CP SCIE&C đã thống nhất ký ban hành biên bản và nghị quyết về việc: “*Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp*”.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/03/2022 tại đường dẫn: <http://scigroup.vn/vi/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- P.TCKT, TCHC

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Chủ tịch HĐQT



Phan Thanh Hải



Số: 03/2022/NQ-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc: Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SCIE&C

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCIE&C đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Nghị quyết số 01/2022/NQ-SCIEC-DHĐCĐ ngày 15/03/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần SCIE&C năm 2022;
- Biên bản họp số 1703/2022/BB-SCIEC-HĐQT ngày 17/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCIE&C.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty do thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Người đại diện theo pháp luật của Công ty sau khi thay đổi gồm:

1.1. Người đại diện theo pháp luật hiện tại:

Họ và tên NGUYỄN CHÍNH ĐẠI Giới tính:Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/04/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số Chứng minh nhân dân: 013025232 Ngày cấp: 28/11/2008

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: SN 11, tổ 31, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: P.12A, tầng 6, tòa nhà T3, KĐT Time City, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Điện thoại (nếu có): 0982144730

Email (nếu có): dainc@scigroup.vn

1.2. Người đại diện theo pháp luật sau khi thay đổi gồm:

- Người đại diện theo pháp luật thứ nhất:

Họ và tên: PHAN THANH HẢI

Giới tính:Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 07/01/1984 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số Chứng minh nhân dân: 040084000004 Ngày cấp: 30/10/2012

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Làng Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: Tòa CT7K KĐT Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Điện thoại (nếu có): 0916030369 Email (nếu có): haipt@scigroup.vn

- Người đại diện theo pháp luật thứ hai:

Họ và tên NGUYỄN CHÍNH ĐẠI Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/04/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số Chứng minh nhân dân: 013025232 Ngày cấp: 28/11/2008

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: SN 11, tổ 31, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: P.12A, tầng 6, tòa nhà T3, KĐT Time City, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Điện thoại (nếu có): 0982144730 Email (nếu có): dainc@scigroup.vn

Điều 2. Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty do cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty

2.1. Danh sách ngành, nghề bị điều chỉnh, thay thế theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề
1	3510	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; Mua bán điện;</i>
2	4100	Xây dựng nhà các loại <i>Chi tiết: Xây dựng nhà các loại ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng;</i>
3	4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ <i>Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ;</i>
4	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch

		cao
5	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
6	4512	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)
7	4220	Xây dựng công trình công ích
8	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết:</i> - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 220KV;
9	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp;</i>

2.2. Danh sách ngành, nghề được cập nhật tương ứng như sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề
1	3511	Sản xuất điện <i>(trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>
2	3512	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Truyền tải và phân phối điện; Mua bán điện (trừ Truyền tải và điều độ hệ thống điện quốc gia)</i>
3	4101	Xây dựng nhà để ở
4	4102	Xây dựng nhà không để ở
5	4211	Xây dựng công trình đường sắt
6	4212	Xây dựng công trình đường bộ

7	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao
8	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí
9	4512	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)
10	4221	Xây dựng công trình điện <i>Chi tiết:</i> - Xây dựng đường dây; trạm biến áp đến 220KV; - Xây dựng nhà máy điện.
11	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
12	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
13	4229	Xây dựng công trình công ích khác
14	4291	Xây dựng công trình thủy <i>Chi tiết: Xây dựng công trình thủy như:</i> + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống... + Đập và đê.
15	4292	Xây dựng công trình khai khoáng <i>Chi tiết:</i> - Xây dựng công trình công nghiệp khai khoáng không phải nhà như: + Nhà máy lọc dầu. + Công trình khai thác than, quặng...
16	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo <i>Chi tiết:</i> - Xây dựng công trình công nghiệp chế biến, chế tạo không phải nhà như; + Nhà máy sản xuất hoá chất cơ bản, hóa dược, dược liệu và hóa chất khác. + Nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng. + Nhà máy chế biến thực phẩm,...
17	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như:</i> công trình thể thao ngoài trời.
18	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển</i>



Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm toán nội bộ, các đơn vị trực thuộc căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Như Điều 3 (t/hiện);
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Hải

